

Số: 1096/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 11 tháng 7 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà  
cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng  
Chính phủ đối với thành phố Yên Bái và huyện Yên Bình,  
đợt 03 năm 2022

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động;

Căn cứ Quyết định số 2766/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 18/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái tại Tờ trình số 315/TTr-UBND ngày 04/7/2022, đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Yên Bình tại Tờ trình số 1434/TTr-UBND ngày 07/7/2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách đối tượng, kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ đối với thành phố Yên Bái và huyện Yên Bình, đợt 03 năm 2022, cụ thể như sau:

1. Đối tượng, mức hỗ trợ, kinh phí hỗ trợ

a) Hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp:

- Đối tượng: Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp theo quy định tại điều 4, Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- Số lượng đối tượng hỗ trợ, thời gian hỗ trợ:

+ Thành phố Yên Bái: 05 người, thời gian hỗ trợ: 01 tháng (tháng 5/2022).

+ Huyện Yên Bình: 02 người, thời gian hỗ trợ: 03 tháng (tháng 4/2022, tháng 5/2022, tháng 6/2022).

- Mức hỗ trợ: 500.000 đồng/người/tháng;

- Tổng kinh phí hỗ trợ: 5.500.000 đồng.

b) Hỗ trợ người lao động quay lại thị trường lao động:

- Đối tượng: Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp theo quy định tại điều 8, Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- Số lượng đối tượng hỗ trợ, thời gian hỗ trợ:

+ Thành phố Yên Bái: 03 người, thời gian hỗ trợ: 01 tháng (tháng 5/2022).

- Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng;

- Tổng kinh phí hỗ trợ: 3.000.000 đồng.

c) Tổng kinh phí hỗ trợ: 8.500.000 đồng (Tám triệu, năm trăm nghìn đồng).

*(Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)*

## 2. Nguồn kinh phí

Tạm cấp từ nguồn kinh phí của ngân sách cấp tỉnh năm 2022 để thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định. Số kinh phí tạm cấp này sẽ được thu hồi về ngân sách địa phương khi được ngân sách trung ương cấp bổ sung.

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

#### 1. Sở Tài chính:

- Cấp kinh phí cho thành phố Yên Bái và huyện Yên Bình theo danh sách đối tượng và kinh phí được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thực hiện thu hồi kinh phí về ngân sách địa phương khi được ngân sách trung ương cấp bổ sung theo quy định.

- Trên cơ sở danh sách đối tượng và kinh phí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, số thực chi trả cho các đối tượng, Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước Yên Bái tổng hợp quyết toán kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để báo cáo Bộ Tài chính xem xét, thẩm định làm căn cứ cấp bổ sung kinh phí hỗ trợ cho địa phương.

2. Kho bạc Nhà nước Yên Bái: Phối hợp với Sở Tài chính xác nhận số kinh phí ngân sách nhà nước thực chi cho các đối tượng để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện chế độ thống kê báo cáo theo quy định.

#### 4. Ban Quản lý các khu công nghiệp

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

### 5. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về xác nhận danh sách người lao động đang tham gia BHXH bắt buộc do người sử dụng lao động cung cấp theo quy định.

### 6. Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái và huyện Yên Bình:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả rà soát, thống kê, thẩm định danh sách các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại điều 4, điều 5 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và việc chi trả kinh phí hỗ trợ đảm bảo đúng đối tượng. Trường hợp nếu phát hiện có sai sót, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc chi trả chính sách hỗ trợ đối với đối tượng theo quy định. Căn cứ danh sách đối tượng, kinh phí hỗ trợ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thực hiện chi trả ngay cho các đối tượng đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ.

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, đúng chế độ; tổ chức chi trả cho các đối tượng trên địa bàn quản lý đảm bảo kịp thời, chính xác, công khai và đúng quy định.

- Chậm nhất 15 ngày, sau khi kết thúc đợt chi trả, Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp) xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ.

- Thực hiện chế độ thống kê báo cáo theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài chính; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Kho bạc Nhà nước Yên Bái; Ban Quản lý các khu công nghiệp; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái, huyện Yên Bình; các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *thu*

Nơi nhận: *thu*

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Trung tâm điều hành thông minh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, VX.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Huy Tuấn**



Phụ lục 1

**PHỤ LỤC SỐ LƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**  
**Tháng 5 năm 2022**  
(Kèm theo Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Tên doanh nghiệp	Số lao động của doanh nghiệp được hỗ trợ (Chi tiết tại Phụ lục 2, 3, 4 kèm theo)			Mức hỗ trợ (đồng/người/ tháng)	Tổng kinh phí hỗ trợ (đồng)
		Tháng 4/2022	Tháng 5/2022	Tháng 6/2022		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2</b>	<b>10</b>	<b>2</b>		<b>8.500.000</b>
<b>I</b>	<b>Đối với người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp</b>					<b>5.500.000</b>
1	Công ty cổ phần khoáng sản năng lượng xanh Việt Nam (Thành phố Yên Bái)		5		500.000	<b>2.500.000</b>
2	Công ty Cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái (Huyện Yên Bình)	2	2	2	500.000	<b>3.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Đối với người lao động quay lại thị trường lao động</b>					
1	Công ty cổ phần khoáng sản năng lượng xanh Việt Nam (Thành phố Yên Bái)		3		1.000.000	<b>3.000.000</b>



**DANH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ ĐÓI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐANG LÀM VIỆC TRONG DOANH NGHIỆP  
THÀNH PHỐ YÊN BÁI**

Tháng 5 năm 2022

(Kèm theo Quyết định số: 1096/QĐ-UBND ngày 11 /7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

**I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần khoáng sản năng lượng xanh Việt Nam
- Mã số thuế/số đăng ký kinh doanh: 5200893800
- Địa chỉ: Khu Công Nghiệp Phía Nam xã Văn Phú, TP Yên Bái, Tỉnh Yên Bái
- Điện thoại liên hệ: 0378985245 Email:
- Tài khoản: Số tài khoản Tại Ngân hàng

**II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Mã thẻ	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Mức hỗ trợ đồng/người/ tháng	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Tài khoản ngân hàng	
					Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ					Số tài khoản	Tên ngân hàng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*10	12	13
		<b>Tổng cộng: 05</b>								<b>2.500.000</b>		
1		Lê Kiều Hưng	015007001606	Thôn Bình Sơn xã Văn Phú, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Không Thời hạn	9/2020	1520437697	500.000	01 tháng	500.000	106872270729	NH TMCP Công thương Việt Nam- CN Yên Bái
2		Lê Văn Phương	015075001467	Thôn Bình Sơn xã Văn Phú, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Không Thời hạn	9/2020	1509003156	500.000	01 tháng	500.000	108872270727	NH TMCP Công thương Việt Nam- CN Yên Bái
3		Vy Thị Bình	060610477	Thôn Văn Liên xã Văn Phú, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Không Thời hạn	9/2020	1520152399	500.000	01 tháng	500.000	013870866931	NH TMCP Công thương Việt Nam- CN Yên Bái
4		Phạm Ngọc Điệp	015088007557	Thôn Bình Sơn xã Văn Phú, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Không Thời hạn	9/2020	1510003581	500.000	01 tháng	500.000	107872270728	NH TMCP Công thương Việt Nam- CN Yên Bái
5		Nguyễn Thị Phương	025187019030	SN 275 đường Quang Trung tổ 9 P Minh Tân TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Không Thời hạn	1/2020	1520969663	500.000	01 tháng	500.000	012871235948	NH TMCP Công thương Việt Nam- CN Yên Bái



**DANH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐANG LÀM VIỆC TRONG DOANH NGHIỆP  
HUYỆN YÊN BÌNH**

**Tháng 4, 5, 6 năm 2022**

(Kèm theo Quyết định số: 1096/QĐ-UBND ngày 17/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Xi măng và khoáng sản Yên Bái
- Mã số thuế/số đăng ký kinh doanh: 200316647
- Địa chỉ: Số 274, Tổ 12, Thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái
- Điện thoại liên hệ: 02163885154 Email:
- Tài khoản: Số tài khoản 371100003915 Tại Ngân hàng: CPTM đầu tư và phát triển Yên Bái

**II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Mã thẻ	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Mức hỗ trợ đồng/người/ tháng	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Tài khoản ngân hàng	
					Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ					Số tài khoản	Tên ngân hàng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*10	12	13
		<b>Tổng cộng: 02</b>								<b>3.000.000</b>		
1		Phạm Anh Tuấn	015085011251	Tổ 1, Phường Minh Tân, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Không Thời hạn	01/4/2009	1509000135	500.000	03 tháng	1.500.000	19037254519016	TECHCOMBANK
2		Nguyễn Anh Thật	060981325	Thôn Đào Kiêu 1, xã Thịnh Hưng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Không Thời hạn	01/11/2018	1520799598	500.000	03 tháng	1.500.000	8705205081934	AGRIBANK

**DANH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG QUAY LẠI THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG  
THÀNH PHỐ YÊN BÁI**

Tháng 5 năm 2022

(Kèm theo Quyết định số: 1096/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)



**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Sản xuất nông sản năng lượng xanh Việt Nam
- Mã số thuế/số đăng ký kinh doanh: 5200193800
- Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Nam An Văn Phú, TP Yên Bái, Tỉnh Yên Bái
- Điện thoại liên hệ: 037632245 Email:
- Tài khoản: Số tài khoản Tại Ngân hàng

**II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Mã thẻ	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Mức hỗ trợ đồng/người/ tháng	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Tài khoản ngân hàng	
					Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ					Số tài khoản	Tên ngân hàng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*10	12	13
		<b>Tổng cộng: 02</b>								<b>2.000.000</b>		
1		Mã Đại Lục	060859437	Tổ 7 phường Yên Thịnh, TP Yên Bái	Thời hạn 01 năm	01/04/22	1520784809	1.000.000	1 tháng	1.000.000	100868505297	NH TMCP Công thương Việt Nam- CN Yên Bái
2		Bùi Vũ Đức Trung	060928936	Ngõ 13 đường Hòa Bình P Nguyễn Thái Học, TP Yên Bái	Thời hạn 01 năm	01/04/22	116349487	1.000.000	1 tháng	1.000.000	8710205006932	NH Nông nghiệp và PT nông thôn Việt Nam Chi nhánh Nghĩa Lộ

**III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Mã thẻ	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Mức hỗ trợ đồng/người/ tháng	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Tài khoản ngân hàng	
					Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ					Số tài khoản	Tên ngân hàng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*10	12	13
		<b>Tổng cộng: 01</b>								<b>1.000.000</b>		
1		Ma Thị Loan	071024754	Thôn Lương Thịnh xã Tân Thịnh, TP Yên Bái, tỉnh YB	Thời hạn 01 năm	01/04/22		1.000.000	1 tháng	1.000.000	8107205197750	NH TMCP Công thương Việt Nam- CN Yên Bái